

## CHỦ ĐỀ : TÍNH CHẤT BA ĐƯỜNG TRUNG TRỰC TRONG TAM GIÁC

### I. NHẬN BIẾT

**Câu 1. Chọn đáp án đúng:**

- A. Ba đường trung trực của một tam giác cùng đi qua một điểm. Điểm này cách đều ba cạnh của tam giác đó.
- B. Ba đường trung trực của một tam giác cùng đi qua một điểm. Điểm này cách mỗi đỉnh một khoảng bằng  $\frac{2}{3}$  độ dài đường trung trực đi qua đỉnh đó.
- C. Ba đường trung trực của một tam giác cùng đi qua một điểm. Điểm này cách đều ba đỉnh của tam giác đó.
- D. Ba đường trung trực của một tam giác cùng đi qua một điểm. Điểm này cách mỗi đỉnh một khoảng bằng  $\frac{3}{2}$  độ dài đường trung trực đi qua đỉnh đó.

Đáp án: C

**Câu 2. Chọn câu trả lời đúng:**

Giao điểm của ba đường trung trực của một tam giác có tên gọi là:

- A. Trọng tâm của tam giác
- B. Trực tâm của tam giác
- C. Tâm đường tròn nội tiếp tam giác.
- D. Tâm đường tròn ngoại tiếp tam giác.

Đáp án: D

**Câu 3. Nêu định nghĩa về tính chất ba đường trung trực của một tam giác ?**

Đáp án: Ba đường trung trực của một tam giác cùng đi qua một điểm. Điểm này cách đều ba đỉnh của tam giác đó. Điểm này gọi là tâm đường tròn ngoại tiếp tam giác đó.

**Câu 4. Chọn câu trả lời đúng: Xét các khẳng định sau**

- (I) Trong tam giác đường trung trực của một cạnh luôn đi qua đỉnh đối diện với cạnh đó
  - (II) Trong một tam giác cân đường trung trực của cạnh đáy đồng thời là đường trung tuyến ứng với cạnh này.
- A. Chỉ có (I) đúng
  - B. Chỉ có (II) đúng
  - C. Cả (I) và (II) đều đúng.
  - D. Cả (I) và (II) đều sai.

Đáp án: B

## II. THÔNG HIỂU

**Câu 1. Cho tam giác PQS cân tại S. M là trung điểm của cạnh PQ. I là điểm cách đều ba đỉnh của tam giác PQS. Xét các khẳng định sau:**

- (I)  $SM \perp PQ$ .
  - (II) S, M, I thẳng hàng.
- A. Chỉ có (I) đúng.
  - B. Chỉ có (II) đúng.
  - C. Cả (I) và (II) đều đúng.
  - D. Cả (I) và (II) đều sai.

Đáp án: C

**Câu 2. Chọn câu trả lời đúng.**

**Xét bài toán: “ Cho tam giác  $MNP$ . Các đường trung trực của  $MN, MP$  cắt nhau ở  $O$ . Gọi  $I$  là trung điểm của cạnh  $NP$ . Chứng minh rằng  $OI$  là tia phân giác của góc  $NOP$  ”.**

**Sắp xếp các ý sau đây một cách hợp lí để có lời giải bài toán trên.**

1. Ta có  $ON = OP \Rightarrow \triangle ONP$  cân tại  $O$ .
  2. Các đường trung trực của  $\triangle MNP$  cắt nhau tại  $O$   
 $\Rightarrow O$  cách đều ba đỉnh của  $\triangle MNP \Rightarrow ON = OP$ .
  3.  $\triangle ONP$  cân tại  $O$ . Lại có  $OI$  là đường trung tuyến.  
 $\Rightarrow OI$  là tia phân giác của góc  $NOP$
- A.  $2 \Rightarrow 1 \Rightarrow 3$   
B.  $1 \Rightarrow 2 \Rightarrow 3$   
C.  $1 \Rightarrow 3 \Rightarrow 2$   
D.  $2 \Rightarrow 3 \Rightarrow 1$

Đáp án: A

**Câu 3. Cho  $\triangle ABC$  cân tại  $A$ . Đường trung trực của tạcanhj  $AB$  cắt đường cao  $AH$  ở  $Q$ . Hãy chọn câu sai:**

- A.  $QA = QB$   
B.  $QA = QC$   
C.  $Q$  là điểm cách đều ba đỉnh  
D.  $Q$  là điểm cách đều ba cạnh

Đáp án: D

**Câu 4. Hãy chọn câu sai. Cho  $O$  là giao điểm của ba đường trung trực trong tam giác :**

- A.  $O$  nằm bên trong tam giác nếu tam giác nhọn.

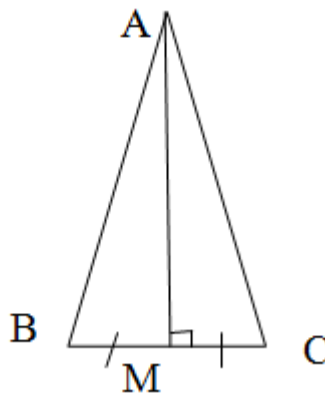
- B. O nằm bên trong tam giác nếu tam giác có một góc tù.
- C. O nằm trên trung điểm cạnh huyền nếu tam giác vuông.
- D. O Nằm trong tam giác nếu tam giác đều

Đáp án : B

**Câu 5. Chứng minh định lí sau: “ Nếu tam giác có một đường trung tuyến đồng thời là đường trung trực ứng với một cạnh thì tam giác đó là tam giác cân ”.**

Đáp án: Xét  $\triangle ABC$  có đường trung tuyến AM đồng thời là đường trung trực của cạnh BC.

$\Rightarrow AM \perp BC$ . Do các hình chiếu  $MB = MC$  nên các đường xiên  $AB = AC$ . Vậy  $\triangle ABC$  cân tại A



### III. VẬN DỤNG

**Câu 1. Cho tam giác ABC cân tại A. Đường trung tuyến AM. Đường trung trực của cạnh AC cắt đường thẳng AM tại D. Chứng minh :**

**a) Đường trung trực của cạnh AB đi qua D.**

b)  $DA = DB$ .

Đáp án:

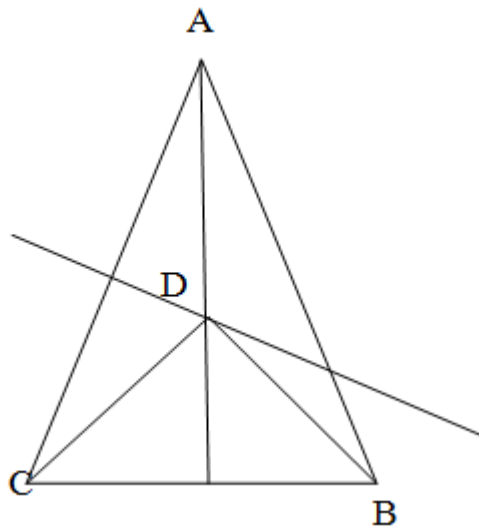
a) Do  $\triangle ABC$  cân tại A nên đường trung tuyến AM xuất phát từ đỉnh của tam giác cân đồng thời là đường trung trực ứng với cạnh đó

$\Rightarrow$  AM là đường trung trực của cạnh BC

$\Rightarrow$  D là giao của 2 đường trung trực của cạnh BC và AC

Nên đường trung trực của cạnh AB cũng đi qua D

b) Do D là giao của ba đường trung trực trong  $\triangle ABC$  nên D là tâm đường tròn ngoại tiếp  $\triangle ABC \Rightarrow DA = DB = DC$



**Câu 2. Cho tam giác ABC vuông tại A. Đường trung trực của cạnh AB cắt cạnh BC tại O.**

a) Chứng minh rằng O thuộc đường trung trực của cạnh AC

**b) Chứng minh O là tâm đường tròn ngoại tiếp tam giác ABC**

Đáp án:

a) Gọi H là trung điểm của cạnh AB  $\Rightarrow OH \perp AB$

$\Rightarrow OH$  là trung trực của cạnh AB  $\Rightarrow \triangle OAH$  cân tại O  $\Rightarrow OA = OB$

Lại có  $\widehat{OAC} + \widehat{OAB} = 90^\circ$

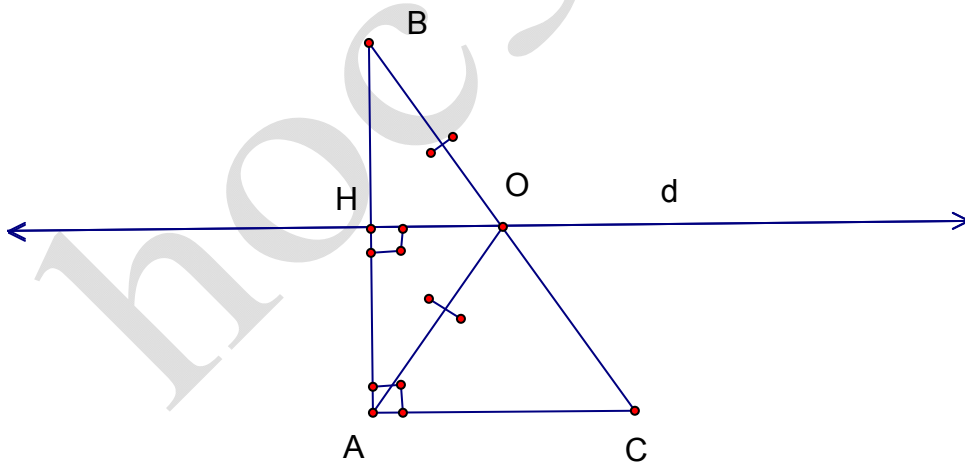
$$\widehat{OBH} = \widehat{OAH}$$

$$\widehat{C} + \widehat{B} = 90^\circ$$

$\Rightarrow \widehat{C} = \widehat{OAC} \Rightarrow \triangle OAC$  cân tại O  $\Rightarrow OA = OC$  Nên O thuộc đường trung trực của cạnh AC

b) Do  $OA = OB$  ;  $OA = OC \Rightarrow OA = OB = OC$

Vậy O là tâm đường tròn ngoại tiếp tam giác ABC.



Câu 3. Cho tam giác  $ABC$  cân tại  $A$ . Các đường trung trực của cạnh  $AB$  và  $AC$  cắt nhau tại  $O$ . Đường trung trực của cạnh  $AB$  cắt  $BC$  tại  $D$ , đường trung trực cạnh  $AC$  cắt  $BC$  tại  $E$ . Chứng minh rằng

a)  $OA$  là đường trung trực của cạnh  $BC$

b)  $BD = CE$

Đáp án:

a) Do  $O$  là giao điểm của 2 đường trung trực nên

$$OB = OC$$

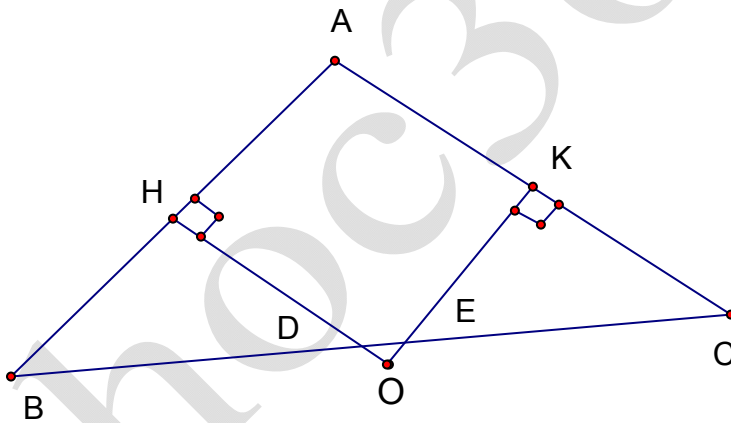
Lại có  $\triangle ABC$  cân tại  $A \Rightarrow AB = AC$

Vậy  $OA$  là đường trung trực của cạnh  $BC$

b) Gọi  $H$  là trung điểm của  $AB$ ,  $K$  là trung điểm của  $AC$

$\Rightarrow$  Chứng minh được  $\triangle HBD = \triangle KCE$  (g.c.g)

Vậy  $BD = CE$



Câu 4. Cho tam giác đều  $ABC$ . Trên các cạnh  $BC, CA, AB$  lấy lần lượt 3 điểm  $D, E, F$  sao cho  $BD = CE = AF$ . Chứng minh rằng:

a) Tam giác  $DEF$  là tam giác đều

b) Các đường trung trực của  $\triangle ABC$  và của  $\triangle DEF$  cùng đi qua một điểm.

Đáp số:

a) Do  $\triangle ABC$  là tam giác đều  $\Rightarrow AB = BC = AC$

Và  $\angle A = \angle B = \angle C$

Lại có  $BD = CE = AF \Rightarrow BF = AE = CD$

Nên  $\triangle AEF = \triangle BFD = \triangle CDE$  (c.g.c)

$\Rightarrow EF = FD = DE$

Vậy  $\triangle DEF$  là tam giác đều

b) Gọi O là giao điểm 3 đường trung trực của  $\triangle ABC$

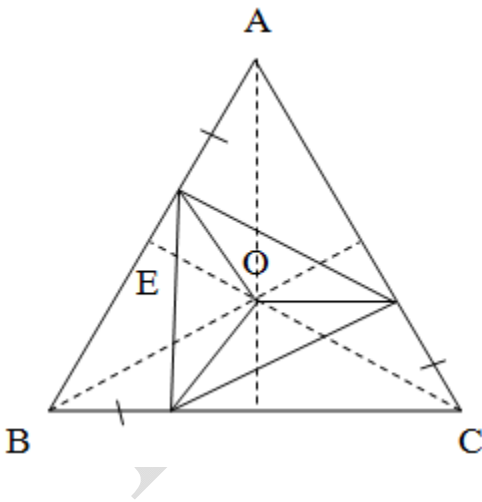
$\Rightarrow OA = OB = OC$  và OA, OB, OC lần lượt là 3 tia phân giác của  $\widehat{BAC}, \widehat{ABC}, \widehat{ACB}$

Ta cũng chứng minh được:  $\triangle AOF = \triangle BOD = \triangle COE$  (c.g.c)

$\Rightarrow OF = OD = OE$

$\Rightarrow O$  là giao của 3 đường trung trực của tam giác DEF

Vậy các đường trung trực của  $\triangle ABC$  và  $\triangle DEF$  cùng đi qua một điểm.



**Câu 5.** Cho tam giác ABC cân tại A,  $\hat{A} = 40^\circ$ . Đường trung trực của cạnh AB cắt BC tại D.

a) Tính số đo góc CAD



b) Trên tia đối của tia AD lấy điểm M sao cho  $AM = CD$ . Chứng minh rằng  $\triangle BMD$  là tam giác cân.

Đáp án:

a)  $\triangle ABC$  cân tại A mà  $\hat{A} = 40^\circ$  nên  $\widehat{ABC} = 70^\circ$ . Vì D thuộc đường trung trực của AB nên  $DA = DB$ .

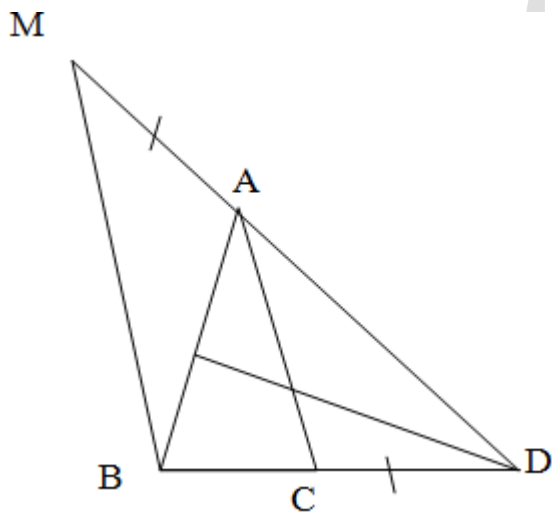
$\Rightarrow \triangle ADB$  cân tại D  $\Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{BAD}$

Do đó  $\widehat{CAD} = \widehat{BAD} - \widehat{CAB} = 30^\circ$

b) Ta chứng minh được  $\triangle AMB = \triangle CDA$  (c.g.c)

$\Rightarrow BM = AD$  mà  $AD = BD$  nên  $BD = BM$

Vậy  $\triangle BMD$  là tam giác cân tại B



#### IV. VẬN DỤNG CAO

**Câu 1. Cho tam giác đều ABC. Gọi D và E là hai điểm lần lượt trên hai cạnh AB và AC sao cho  $BD = AE$ . Chứng minh rằng các đường trung trực của đoạn DE luôn đi qua một điểm cố định khi D và E di chuyển trên các cạnh AB và AC.**

Đáp án :

Ta thấy rằng:

+) Nếu D trùng với B thì E trùng với A  $\Rightarrow$  đường trung trực của cạnh DE chính là đường trung trực của AB.

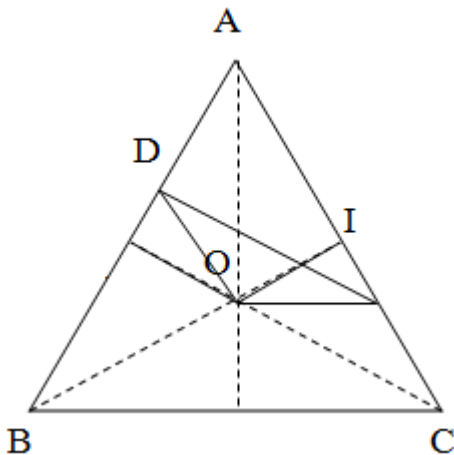
+) Nếu D trùng với A thì E trùng với C, đường trung trực của DE là đường trung trực của AC.

Do đó, ta vẽ các đường trung trực của AB và AC chúng cắt nhau tại O.

Gọi H và I theo thứ tự là trung điểm của AB, AC  $\Rightarrow HD = IE$

Dễ dàng chứng minh được  $\triangle OHD = \triangle OIE$  (c.g.c)  $\Rightarrow OD = OE$

$\Rightarrow \triangle ODE$  cân tại O nên đường trung trực của DE luôn đi qua O cố định



**Câu 2. Cho tam giác ABC. Hai điểm M, N theo thứ tự di chuyển trên hai tia BA và CA sao cho  $BM + CN = BC$ . Chứng minh rằng các đường trung trực của MN luôn đi qua một điểm cố định.**

Đáp án:

Ta vẽ tia phân giác của góc B và góc C chúng cắt nhau tại O thì O cố định

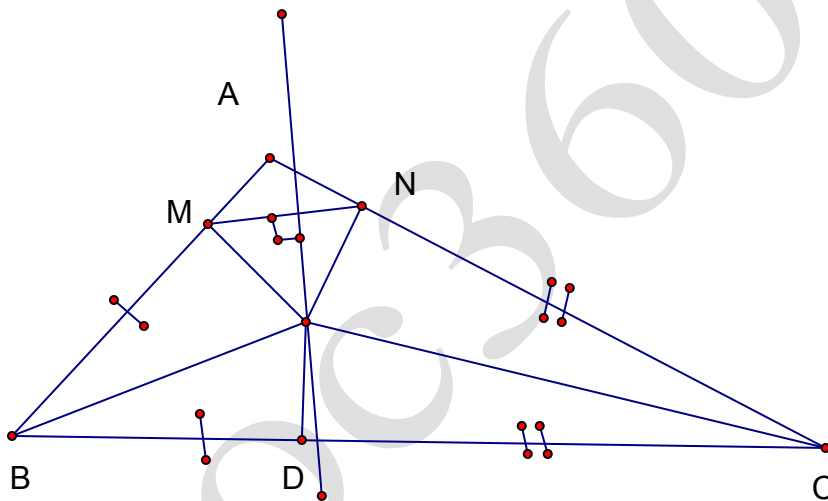
Trên cạnh BC lấy điểm D sao cho  $BD = BM \Rightarrow CD = CN$

Ta dễ dàng chứng minh được  $\triangle OMB = \triangle ODB$  (c.g.c)  $\Rightarrow OM = OD$

$$\triangle ODC = \triangle ONC \quad (\text{c.g.c}) \Rightarrow OD = ON$$

Nên  $ON = OM$

Vậy đường trung trực của MN luôn đi qua điểm O cố định.



**Câu 3. Cho tam giác ABC cân tại A. Cạnh đáy nhỏ hơn cạnh bên. Đường trung trực của AC cắt đường thẳng BC tại M. Trên tia đối của tia AM lấy điểm N sao cho  $AN = BM$ . Tam giác ABC phải có thêm điều kiện gì để CM vuông góc với CN ?**

Đáp án :

M nằm trên trung trực của AC nên  $MA = MC$ . Do đó  $\triangle AMC$  cân tại M

Hai tam giác cân ABC và MAC có chung đáy nên hai góc ở đỉnh sẽ bằng nhau

$$\Rightarrow \widehat{AMC} = \widehat{BAC}$$

Lại có:  $\angle MAC + \angle NAC = 180^\circ$

$$\angle MBA + \angle BCA = 180^\circ$$

Và  $\angle MAC = \angle MCA$

$$\Rightarrow \angle CAN = \angle MBA$$

Nên  $\triangle ABM = \triangle CAN$  (c.g.c)  $\Rightarrow AM = CN$  mà  $AM = CM$  nên  $CM = CN$

Nên  $\triangle CMN$  cân tại C

Để  $CM \perp CN$  thì  $\widehat{MCN} = 90^\circ \Rightarrow \angle NMC = 45^\circ$  hay  $\widehat{BAC} = 45^\circ$

Vậy nếu tam giác ABC cân tại A và có  $\widehat{A} = 45^\circ$  thì  $CM \perp CN$

